

*Thạch Thành, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 87/2020/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trương Thị C; sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Trương Thị C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/5/2018 cho anh Điệp trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ tự nguyện không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị C và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí DSST về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh Đ đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2018/0002749 ngày 28/5/2020, anh Điệp được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Minh**